TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2023/QĐST – DS	*Thuận Nam, ngày 26 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST – DS ngày 27 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở chính: số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội.

-*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Tiết Văn Th, chức vụ: Tổng giám đốc.

-*Người đại diện ủy quyền hợp pháp tham gia tố tụng*: Ông Nguyễn Xuân Th, chức vụ: Trưởng phòng KHKD ngân hàng – Chi nhánh Ninh Phước (văn bản ủy quyền số 115/NHNoNT – NP ngày 10 tháng 3 năm 2023).

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Ông Bùi Tấn D, sinh năm 1966.

Bà Hà Thị H, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: thôn Lạc S 1, xã Cà N, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Về việc tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"*.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam do ông Nguyễn Xuân Th là người đại diện theo ủy quyền và ông Bùi Tấn D, bà Hà Thị

H cùng xác nhận: Tính đến ngày 28 – 02 – 2023, ông Bùi Tấn D, bà Hà Thị H còn nợ của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền là 5.559.951.138 đồng *(Bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm năm mươi chín triệu, chín trăm năm mươi mốt nghìn, một trăm ba mươi tám đồng)* bao gồm các khoản sau: Tiền nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số 105516/HĐTD ngày 29 – 9 – 2016; số 202 – 734 – 512/HĐTD ngày 25 – 10 – 2018; số 202 – 734 – 512A/HĐTD ngày 09 – 01 – 2019 và số 4907 – LAV – 202107552 ngày 16 – 12 – 2021 là 4.190.003.044 đồng *(Bằng chữ: Bốn tỷ, một trăm chín mươi triệu, không trăm bốn mươi bốn đồng)*, nợ lãi trong hạn là 1.347.365.979 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bốn mươi bảy triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn, chín trăm bảy mươi chín đồng)*, nợ lãi quá hạn là 22.582.114 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, năm trăm tám mươi nghìn, một trăm mười bốn đồng)*.

- Ông Bùi Tấn D, bà Hà Thị H thừa nhận các khoản nợ trên và theo yêu cầu trả nợ của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, ông Bùi Tấn D, bà Hà Thị H đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ gốc là 4.190.003.044 đồng *(Bằng chữ: Bốn tỷ, một trăm chín mươi triệu, không trăm bốn mươi bốn đồng)*, nợ lãi trong hạn là 1.347.365.979 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bốn mươi bảy triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn, chín trăm bảy mươi chín đồng)*, nợ lãi quá hạn là 22.582.114 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, năm trăm tám mươi nghìn, một trăm mười bốn đồng)* cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

- Ông Bùi Tấn D, bà Hà Thị H đồng ý tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 202 – 734 – 512/HĐTC ngày 08/01/2019; hợp đồng thế chấp tàu cá số 100317/HĐTC ngày 24/01/2017 và phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 100317 – 1/PL – HĐTC ngày 23/10/2018 và Phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 100317 -2/PL – HĐTC ngày 16/12/2021; hợp đồng thế chấp tàu cá số 109814/HĐTC ngày 19/8/2014 và phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 109814 – 1/PL – HĐTC ngày 11/12/2017 và Phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 109814 -2/PL – HĐTC ngày 03/12/2019 để bảo nghĩa vụ trả nợ của ông Bùi Tấn Duy, bà Hà Thị Hằng cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Đồng thời chấp nhận phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay.

- Từ ngày 01 – 3 – 2023, ông Bùi Tấn D, bà Hà Thị H đồng ý tiếp tục chịu tiền lãi suất đối với số tiền nợ gốc là 4.190.003.044 đồng *(Bằng chữ: Bốn tỷ, một trăm chín mươi triệu, không trăm bốn mươi bốn đồng)* theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 105516/HĐTD ngày 29 – 9 – 2016; số 202 – 734 – 512/HĐTD ngày 25 – 10 – 2018; số 202 – 734 – 512A/HĐTD ngày 09 – 01 – 2019 và số 4907 – LAV – 202107552 ngày 16 – 12 – 2021 cho đến khi ông Bùi Tấn D, bà Hà Thị H thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ gốc cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

- Đại diện Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đồng ý với việc trả nợ của ông Bùi Tấn D, bà Hà Thị H.

3. Về án phí:

- Ông Bùi Tấn D, bà Hà Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 63.799.755 đồng *(Bằng chữ: Sáu mươi ba triệu, bảy trăm chín mươi chín nghìn, bảy trăm năm mươi lăm đồng).*

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (thông qua chuyển khoản) số tiền 63.799.755 đồng *(Bằng chữ: Sáu mươi ba triệu, bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001317 ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- CCTHADS huyện Thuận Nam;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Long